

Số: **MS** /TTr-UBND

Hải Dương, ngày 09 tháng 12 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị phân bổ vốn dự phòng 10% nguồn ngân sách trung ương  
của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới  
giai đoạn 2016-2020**

*(Tài liệu trình tại kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa XVI)*

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1178/QĐ-BKHĐT ngày 29/8/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn Trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020 (đợt 2).

Căn cứ văn bản số 1809/BKHĐT-KTNN ngày 22/3/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn sử dụng vốn dự phòng trung hạn 2016-2020 của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Ngày 28/11/2019 của UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4161/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án (07 dự án) hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng cho Hợp tác xã nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Hải Dương;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xét duyệt và quyết định:

1. Phân bổ chi tiết 49.976 triệu đồng trong tổng số 76.900 triệu đồng vốn dự phòng 10% nguồn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 cho 07 dự án hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cho hợp tác xã nông nghiệp như phụ lục biểu kèm theo.

Chủ đầu tư dự án: Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao chi tiết kế hoạch vốn dự phòng 10% nguồn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 cho Chủ đầu tư; chỉ đạo Chủ đầu tư và đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thiện các thủ tục về đầu tư, tổ chức thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Đối với vốn dự phòng 10% còn lại chưa phân bổ là 26.924 triệu đồng, căn cứ kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 giao cho tỉnh, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương và thực tế tại địa phương, UBND tỉnh sẽ giao cho các cơ quan chuyên môn tham mưu báo cáo trình cấp có thẩm quyền phân bổ chi tiết sau, sau khi các dự án đáp

ứng được đầy đủ điều kiện phân bổ vốn 5 năm 2016-2020 theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu dự kỳ họp thứ 12 HĐND tỉnh khoá XVI;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VP, Thư (30b)

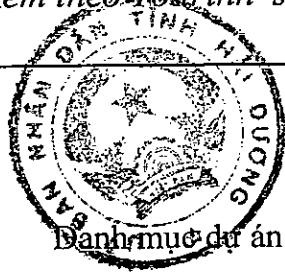


**Nguyễn Dương Thái**

**PHỤ LỤC**

(Kèm theo Tờ trình số **MB** /TTr-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: Triệu đồng



| STT            | Đanh mục dự án  | Đơn vị thụ hưởng           | Quy mô vùng sản xuất | Tổng mức đầu tư | Nguồn vốn       |                   | Dự kiến phân bổ vốn dự phòng nguồn NSTW 5 năm 2016-2020 |
|----------------|---|----------------------------|----------------------|-----------------|-----------------|-------------------|---|
|                |   |                            |                      |                 | NSTW (80%)      | HTX đối ứng (20%) |   |
| <b>Tổng số</b> |   |                            |                      | <b>62.470,0</b> | <b>49.976,0</b> | <b>12.494,0</b>   | <b>49.976,0</b>   |
| 1              | Xây dựng hệ thống tưới tiết kiệm nước cho vùng sản xuất chuyên canh rau màu tập trung xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng                         | HTX DVNN Cẩm Văn           | 80 ha                | 12.250,0        | 9.800,0         | 2.450,0           | 9.800,0   |
| 2              | Xây dựng hệ thống tưới tiết kiệm nước cho vùng sản xuất rau màu tập trung xã Nhân Huệ, TP Chí Linh  | HTX DVNN Nhân Huệ          | 80 ha                | 10.620,0        | 8.496,0         | 2.124,0           | 8.496,0   |
| 3              | Cải tạo, nâng cấp hệ thống tưới tiêu cho vùng sản xuất rau màu tập trung thôn Đỗ Thượng, xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện                    | HTX DVNN Phạm Kha          | 100 ha               | 10.100,0        | 8.080,0         | 2.020,0           | 8.080,0   |
| 4              | Xây dựng đường ra vùng sản xuất tập trung thôn Trung-thôn Mai, xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang  | HTX DVNN Hiệp Lực          | 100 ha               | 3.000,0         | 2.400,0         | 600,0             | 2.400,0   |
| 5              | Xây dựng đường ra vùng sản xuất tập trung xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ   | HTX DVNN Tiên Động         | 87,4 ha              | 2.000,0         | 1.600,0         | 400,0             | 1.600,0   |
| 6              | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng vùng sản xuất tập trung lúa hữu cơ và khai thác rươi cây tự nhiên xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ             | HTX DVNN An Thanh          | 214 ha               | 11.250,0        | 9.000,0         | 2.250,0           | 9.000,0   |
| 7              | Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng vùng sản xuất tập trung lúa hữu cơ và khai thác rươi cây khu Tứ Lạc, thị trấn Minh Tân, huyện Kinh Môn | HTX DVNN thị trấn Minh Tân | 52,1 ha              | 13.250,0        | 10.600,0        | 2.650,0           | 10.600,0  |

